| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHONG ĐIỀN**<br>THÀNH PHỐ CẦN THƠ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Số: 48/2023/QĐST-DS *Phong Điền, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 90/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Phạm Quang N, sinh năm 1994 (Văn bản ủy quyền ngày 02/4/2022).

Địa chỉ: B, đường A, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*:

1/ Ông Nguyễn Bá D, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông Hà Minh P, sinh năm 1996

Địa chỉ: B khu V, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ.

2/ Bà Nguyễn Tường V1, sinh năm 2006

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền của bà L và bà V1: bà Phạm Thị Kim N1, sinh năm 2001 (Văn bản ủy quyền ngày 27/3/2023).

Địa chỉ: B, đường A, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Tuấn V được quyền sử dụng phần đất có diện tích 228.5m$^2$, trong đó có 15m$^2$ trong hành lang lộ giới (Loại đất trồng cây lâu năm), thửa đất 2057, tờ bản đồ số 10. Đất tọa lạc tại ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CU548090, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CS06761 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C cấp cho ông Nguyễn Bá D ngày 02/6/2020, Chỉnh lý biến động cấp cho ông Hà Minh P ngày 20/8/2020.

(Phần đất tại vị trí A - bản trích đo địa chính số 818/TTKTTNMT ngày 09/8/2023 của Trung tâm kỹ thuật – Sở Tài nguyên và môi trường thành phố C).

Đối với phần cây trồng và vật kiến trúc trên đất nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên thống nhất tự thỏa thuận, không tranh chấp.

Các bên đương sự thống nhất không yêu cầu xem xét về phần giá trị đất.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ tự liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục tách thửa đất, sang tên, điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Tuấn V tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ 850.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007387 ngày 01/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Ông Nguyễn Tuấn V được nhận lại 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

Chi phí đo đạc, định giá: Nguyên đơn ông Nguyễn Tuấn V tự nguyện chịu 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Nguyên đơn đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận**:
- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. Phong Điền;
- THA H. Phong Điền;
- Lưu hồ sơ.

**Trần Hồng Tươi**